| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẮC KẠN**<br>**TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 35/2023/HS-ST<br>Ngày 23/02/2023 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Tạ Văn Tư
*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lý Văn Liêm
2. Ông Nông Hữu Thái.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Hà Sỹ Cách - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà*:** Bà Vi Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 02 năm 2023, Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/HSST, ngày 08 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

**Triệu Đức T** sinh ngày 23/7/1992; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu Đức D và bà Mạc Thị T1; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 11/09/2014, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", ngày 03/12/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 18/10/2022, tại khu vực tổ L, phường H, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện, bắt quả tang Triệu Đức T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra thu giữ tại túi quần đằng trước bên trái đang mặc trên người của T 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long vỏ màu vàng, bên trong có 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong chứa chất màu trắng nghi là chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong toàn bộ số chất màu trắng nêu trên trong phong bì ký hiệu Q1; Thu giữ trong túi quần đằng sau bên trái đang mặc trên người của T 01 (một) tờ

tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) trong tình trạng gập đôi, bên trong tờ tiền có 01 (một) gói được gói bằng giấy kẻ ngang màu trắng có nhiều chữ viết bằng mực màu đen, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục nghi là chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong toàn bộ số chất màu trắng dạng cục nêu trên trong phong bì ký hiệu Q2. Ngoài ra, còn tạm giữ của Triệu Đức T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 thẻ sim; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu nâu Biển kiểm soát 97B1-315…; 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) có số seri 18457….

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành cân xác định khối lượng số chất màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu Q1 xác định được tổng khối lượng là 0,09g (không phẩy không chín gam), số chất màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu Q2 xác định được tổng khối lượng là 0,18g (không phẩy mười tám gam). Sau khi cân, đã tiến hành niêm phong toàn bộ số chất màu trắng vào trong các phong bì ký hiệu T1, T2 gửi trưng cầu giám định chất ma túy; phong bì và giấy gói cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3 bảo quản theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 237/KL-KTHS ngày 25/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *"Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,09g (không phẩy không chín gam); Mẫu chất màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,18g (không phẩy mười tám gam)"*. Sau giám định, mẫu chất còn lại cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu T189 hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu giám định.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy, loại Heroine mà Triệu Đức T tàng trữ trái phép là 0,27g (Không phẩy hai bảy gam).

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Đức T khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 18/10/2022, Triệu Đức T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 97B1-315...đi từ nhà ở thuộc thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn đến khu vực tổ L, phường H, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để phát đồi cây gỗ mỡ. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Triệu Đức T lên cơn thèm chất ma túy nên nảy sinh ý định đi tìm mua ma túy về sử dụng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 97B1-315… đi đến khu vực ngã tư gần Công ty Quản lý đường bộ 2… thuộc tổ A, phường P, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy. Tại đây, Triệu Đức T gặp và mua với một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể 02 (hai) gói nhỏ ma tuý loại Heroine, với giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Triệu Đức T cất giấu 01 gói ma túy được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng trong bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi cất vào trong túi quần trước bên trái T đang mặc, còn 01 gói ma túy được gói bằng giấy kẻ ngang màu trắng có nhiều chữ viết bằng mực màu đen thì T cất giấu trong túi quần sau bên trái T đang mặc. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe mô tô để đi về nhà, khi đến khu vực tổ L, phường H, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật như đã nêu trên.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSTP ngày 07/02/2023 của VKSND thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Triệu Đức T về tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

*Tuyên bố bị cáo Triệu Đức T phạm tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Đức T từ 15 (mười năm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

*****Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T189, 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T3.

- Tạm giữ: Số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có 01 sim để thi hành án cho bị cáo.

*Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/10/2022, tại khu vực tổ L, phường H, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Triệu Đức T có hành vi tàng trữ trái phép 0,27g (Không phẩy hai bảy gam) ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ toàn bộ tang vật.

[3] Hành vi nêu trên của Triệu Đức T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*... c) Hêrôin ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam "...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

Cáo trạng số 13/CT-VKSTP ngày 07/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an - xã hội của địa phương. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân xấu, sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, mà lại lao vào con đường nghiện chất ma tuý, nên khi xem xét lượng hình cần phải có một hình phạt thỏa đáng tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo đã có thời gian bị tạm giữ nên được tính vào thời gian thụ hình cho bị cáo.

Trong vụ án này còn có người đàn ông bán ma túy cho bị cáo vào ngày 18/10/2022 tại khu vực tổ A, phường P, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chất ma túy và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

- Đối với: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu nâu Biển kiểm soát 97B1-315... Qúa trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Triệu Đức D (Sinh năm 1970, trú tại: thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Là bố đẻ của Triệu Đức T). Ngày 18/10/2022, ông D cho T mượn chiếc xe mô tô trên để đi phát đồi cây gỗ mỡ tại thành phố Bắc Kạn. Việc Triệu Đức T sử dụng chiếc xe mô tô trên vào mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy thì ông Triệu Đức D không biết. Xét thấy việc trả lại chiếc xe mô tô không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông Triệu Đức D là đúng quy định.

- Các vật chứng còn lại:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T189, 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T3. Tất cả đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Số tiền: 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có 01 sim, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố**: Bị cáo Triệu Đức T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

*Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Triệu Đức T 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình (được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022).

**2. Về vật chứng**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T189, 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T3.

- Trả lại cho bị cáo: Số tiền: 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có 01 sim, nhưng tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/02/2023 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn).

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Buộc bị cáo Triệu Đức T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Tư**